

Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn KHÔNG nếu là việc không nên làm khi là một Công dân số có trách nhiệm, ngược lại chọn CÓ.

Sử dụng máy tính đúng cách (1) Choose ▾

Quấy rối và không bắt nạt người khác trực tuyến (2) Choose ▾

Sử dụng Internet cho mục đích xấu (3) Choose ▾

Sử dụng và chia sẻ trái phép các tài liệu có bản quyền (4) Choose ▾

Giữ thông tin cá nhân và gia đình ở chế độ riêng tư (5) Choose ▾

Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn Đúng (True) nếu là cách để trình diễn bài trình chiếu, chọn Sai (False) nếu không phải.

1. Bấm phím F4

☐ True

☐ False

2. Nhấp chọn biểu tượng Slide Show

☐ True

☐ False

3. Chọn thẻ Slide Show → Chọn From Beginning

☐ True

☐ False

4. Sử dụng tổ hợp phím Shift + F4

☐ True

☐ False

1. Em hãy cho biết, để kết thúc trình diễn bài trình chiếu em sử dụng phím nào trong các phím sau?

☐ Enter

☐ Tab

☐ Shift

☐ Esc (Escape)

1. Em hãy cho biết, tùy chọn nào là đúng với các bước thao tác chèn hình ảnh vào bài trình chiếu:

☐ Chọn thẻ Home → nhóm Images → chọn Pictures

☐ Chọn thẻ Design → nhóm Images → chọn Pictures

☐ Chọn thẻ Insert → nhóm Images → chọn Pictures

☐ Chọn thẻ File → nhóm Images → chọn Pictures

1. Em hãy nối các bước ở cột bên trái với thao tác tương ứng ở cột bên phải để chèn hình ảnh vào bài trình chiếu.

(1) Bước 3

Chọn trang trình chiếu

(2) Bước 2

Chọn thẻ Insert, sau đó chọn Pictures

(3) Bước 4

Chọn lựa chọn hình ảnh cần chèn và nhấp chọn Insert

(4) Bước 1

Chọn vị trí đặt ảnh trong trang trình chiếu

1. Em hãy cho biết, khi em sử dụng phím Backspace, thao tác nào sẽ được thực hiện?

- ☐ Tạo thêm một khoảng cách
- ☐ Xóa kí tự bên phải con trỏ soạn thảo
- ☐ Xóa kí tự bên trái con trỏ soạn thảo
- ☐ Gõ được kí tự in hoa

1. Em hãy cho biết, khi em sử dụng phím Delete, thao tác nào sẽ được thực hiện?

- ☐ Tạo thêm một khoảng cách
- ☐ Xóa kí tự bên phải con trỏ
- ☐ Xóa kí tự bên trái con trỏ
- ☐ Gõ được kí tự in hoa

1. Em hãy cho biết, tùy chọn nào dưới đây là phím giúp em tắt/mở chế độ gõ kí tự IN HOA?

- ☐ Shift
- ☐ Caps lock
- ☐ Ctrl
- ☐ Alt

1. Em hãy cho biết, dãy phím trên cùng của bàn phím được gọi là gì?

☐ Phím chức năng (Function Keys)

☐ Phím đặc biệt (Special Keys)

☐ Phím số (Number Keys)

1. Em hãy cho biết, trong tình huống nào một bản trình chiếu (Presentation) sẽ hữu ích nhất?

☐ Phát biểu trước khán giả

☐ Viết một bài văn về trường học

☐ Gửi tin nhắn cho một nhóm người

1. Em hãy cho biết, tùy chọn nào sau đây là đúng để thực hiện nhập nội dung văn bản vào trang trình chiếu?

☐ Gõ nội dung văn bản cần nhập

☐ Chọn Placeholder sau đó nhập nội dung cần nhập

☐ Chọn trang trình chiếu và nhập nội dung

Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn Đúng (True) nếu là hành động vi phạm quyền công dân số, chọn Sai (False) nếu không phải.

1. Không tuân theo các quy tắc ứng xử trong quá trình sử dụng các công nghệ kỹ thuật số và Internet.

☐ True

☐ False

2. Không tuân thủ các vấn đề pháp lý và đạo đức trong quá trình sử dụng các công nghệ kỹ thuật số và Internet.

☐ True

☐ False

3. Không bắt nạt người khác khi tham gia trực tuyến.

☐ True

☐ False

Em hãy nhận xét Đúng (True) hoặc Sai (False) khi nói về quyền công dân số (Digital Citizenship):

1. Luôn có trách nhiệm tuân thủ các quy tắc ứng xử.

☐ True

☐ False

2. Luôn tuân thủ các vấn đề đạo đức.

☐ True

☐ False

3. Không cần quan tâm đến các vấn đề pháp lí.

☐ True

☐ False

1. Em hãy cho biết, thông tin nào sau đây là an toàn khi em chia sẻ trực tuyến?

☐ Tên và địa chỉ trường học của em

☐ Ban nhạc yêu thích của em

☐ Kế hoạch chuyến đi sắp tới của gia đình em

1. Em hãy cho biết, trong các tùy chọn sau tùy chọn nào là phát biểu đúng về "Công dân số (Digital Citizen)"?

☐ Công dân số đề cập đến bất kì công dân của mọi quốc gia trên toàn cầu.

☐ Công dân số đề cập đến bất kì ai có sử dụng các công nghệ kĩ thuật số và Internet.

☐ Công dân số không đề cập đến bất kì ai có sử dụng các công nghệ kĩ thuật số và Internet.

Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn ĐÚNG nếu là hành động giúp em bảo vệ thông tin cá nhân, chọn SAI nếu không phải.

1. Đăng xuất tài khoản khỏi các ứng dụng hoặc các trang Web sau khi sử dụng.

☐ True

☐ False

2. Chia sẻ tài khoản và mật khẩu với người lạ.

☐ True

☐ False

3. Sử dụng mật khẩu khác nhau cho các tài khoản khác nhau.

☐ True

☐ False

1. Match the following items with their descriptions:

(1) Ngọn lửa tức giận (Flaming)

Để cập đến sự tranh cãi không ngừng gia tăng, mang tính xúc phạm nhau giữa những người tham gia trực tuyến xuất phát từ việc có sự khác biệt ý kiến về một chủ đề nào đó.

(2) Thư rác (Spam)

Là người không sử dụng tên thật khi tham gia trực tuyến

(3) Người ẩn danh

Là thư điện tử được gửi đến mà người nhận không mong muốn nhận những thư này.

1. Em hãy cho biết, nên làm gì khi em đang trò chuyện trực tuyến với một người bạn và một cuộc tranh cãi nảy sinh?

☐ Tìm bằng chứng để giành chiến thắng trong cuộc tranh luận.

☐ Rời khỏi cuộc trò chuyện.

☐ Nhờ một người bạn khác hỗ trợ bạn.

Em hãy chọn Đúng hoặc Sai, với các tùy chọn sau khi nói về thông tin nhận dạng cá nhân.

1. Họ và tên, ngày sinh

☐ True

☐ False

2. Số điện thoại khẩn cấp 111

☐ True

☐ False

3. Địa chỉ nhà, số điện thoại

☐ True

☐ False

4. Tài khoản mạng xã hội

☐ True

☐ False

5. Bài hát em yêu thích

☐ True

☐ False

1. Em hãy cho biết, hành động nào sau đây không đúng về sự riêng tư khi em tham gia trực tuyến?

- ☐ Mở tập tin đính kèm trong Email
- ☐ Luôn giữ trạng thái đăng nhập trên các trang Web
- ☐ Đăng bài viết lên một diễn đàn

1. Em hãy nối các thuật ngữ ở cột bên trái với các khái niệm tương ứng ở cột bên phải.

(1) Trolling	●	●	Tạo ra những thông điệp mang tính xúc phạm, khiêu khích,... làm người khác khó chịu, tức giận trong cộng đồng trực tuyến.
(2) Vu khống	●	●	Đưa ra bài viết sai sự thật, gây tổn hại đến uy tín, danh tiếng của một người hoặc tổ chức bằng văn bản.
(3) Phỉ báng	●	●	Đưa ra phát biểu sai sự thật, gây tổn hại đến uy tín, danh tiếng của một người hoặc tổ chức bằng lời nói.

Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn **ĐÚNG** nếu là hành vi trực tuyến, chọn **SAI** nếu không phải.

- | | | |
|--|----------------------------|-----------------------------|
| 1. Thích (Like) một bài viết trên Facebook | ☐ True | ☐ False |
| 2. Chia sẻ hình ảnh trên Internet | ☐ True | ☐ False |
| 3. Đăng nhập vào tài khoản máy tính của em | ☐ True | ☐ False |
| 4. Bình luận một bài viết trên mạng xã hội | ☐ True | ☐ False |

1. Em hãy cho biết, có mấy loại hành vi trực tuyến?

☐ 1

☐ 2

☐ 3

☐ 4

Em hãy chọn Đúng nếu là hành vi trực tuyến tích cực hoặc Sai nếu là hành vi trực tuyến tiêu cực với các hành vi dưới đây:

1. Đưa ra bài viết sai sự thật để chỉ trích người khác.

☐ True

☐ False

2. Đưa ra phát biểu sai sự thật về một ai đó khi tham gia trực tuyến.

☐ True

☐ False

3. Lịch sự, tôn trọng người khác khi tham gia trực tuyến.

☐ True

☐ False

4. Xúc phạm người khác bằng những thông điệp khi tham gia trực tuyến.

☐ True

☐ False

5. Truy cập vào các trang web phù hợp để tìm thông tin.

☐ True

☐ False

1. Em hãy cho biết, trong các tùy chọn sau tùy chọn nào là phát biểu đúng khi nói về "hành vi trực tuyến (Online Behavior)"?

☐ Tất cả những hoạt động mà em tương tác với máy tính.

☐ Tất cả những hoạt động mà em tương tác khi tham gia Internet.

☐ Tất cả những người mà em tương tác khi tham gia Internet.

Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn ĐÚNG nếu là hành động đúng khi em thực hiện tương tác kĩ thuật số, chọn SAI nếu không phải.

1. Không chia sẻ tên đầy đủ và vị trí của em với bạn bè trực tuyến.

☐ True

☐ False

2. Xin phép trước khi chỉ sẻ ảnh của người khác.

☐ True

☐ False

3. Nhận xét ác ý trực tuyến miễn là em không nói chúng trực tiếp.

☐ True

☐ False

1. Em hãy cho biết, trong các tùy chọn sau tùy chọn nào là phát biểu đúng về "Dấu chân kĩ thuật số (Digital Footprint)"?

☐ Là một bản in ấn mà em đã in trên máy tính.

☐ Những hành động để lại dấu vết thông tin về bản thân, đặc điểm, tính cách của em trên Internet.

☐ Là dấu chân của em trên đường đi.

1. Thông tin trên Internet đều là thông tin tốt, hữu ích.

☐ True

☐ False

2. Danh tính trực tuyến tích cực sẽ giúp em tạo được ấn tượng tốt với những người khác.

☐ True

☐ False

3. Em phải chọn lọc thông tin tốt, hữu ích khi tham gia Internet.

☐ True

☐ False

1. Em hãy cho biết, điều nào sau đây giúp em tạo ra một danh tính trực tuyến tích cực?

☐ Chia sẻ câu chuyện về việc làm tốt của em lên mạng xã hội

☐ Nhận xét về bài viết của người khác một cách tôn trọng

☐ Đăng bài viết tích cực về bản thân

☐ Tất cả những điều trên

1. Em hãy cho biết, trong các tùy chọn sau tùy chọn nào không phải là hành động tạo nên dấu chân kĩ thuật số?

☐ Thích (Like) một hoạt động của bạn em trên Internet

☐ Đăng tải hình ảnh lên Internet

☐ Nhắn tin cho bạn của em thông qua tin nhắn văn bản (Text Message)

☐ Bình luận một bài viết trên Internet

Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn ĐÚNG nếu là hình thức truyền thông, chọn SAI nếu không phải.

1. Truyền thông thời gian thực (Real-time Communication)

☐ True

☐ False

2. Truyền thông thời gian giới hạn

☐ True

☐ False

3. Truyền thông có độ trễ (Delayed Communication)

☐ True

☐ False

1. Em hãy cho biết, tin nhắn được gửi và nhận thông qua mạng di động được gọi là gì?

☐ Tin nhắn tức thời (Instant Message - IM)

☐ Tin nhắn văn bản (Text Message)

☐ Tin nhắn thoại

Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn ĐÚNG nếu là điều kiện để gửi và nhận thư điện tử cần có, chọn SAI nếu không phải.

1. Máy tính, điện thoại có kết nối Internet

☐ True

☐ False

2. Có địa chỉ và mật khẩu thư điện tử

☐ True

☐ False

3. Có sim của các nhà mạng

☐ True

☐ False

4. Điện thoại phải cài đặt ứng dụng Zalo

☐ True

☐ False

1. Em hãy cho biết, tùy chọn nào dưới đây không phải là truyền thông điện tử?

☐ Thư điện tử

☐ Họp trực tuyến

☐ Gặp mặt trực tiếp

1. Em hãy cho biết, Video Chat là hình thức trò chuyện theo thời gian thực thông qua âm thanh và hình ảnh giữa hai hay nhiều người Đúng hay Sai?

☐ Đúng

☐ Sai

Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn ĐÚNG nếu là thành phần của tài khoản thư điện tử, chọn SAI nếu không phải.

1. Địa chỉ thư điện tử (Email Address)

☐ True

☐ False

2. Tài khoản ngân hàng

☐ True

☐ False

3. Mật khẩu (Password)

☐ True

☐ False

4. Tài khoản Facebook

☐ True

☐ False

1. Em hãy cho biết, tùy chọn nào sau đây là điều kiện để tạo mật khẩu mạnh?

☐ Có ít nhất 8 ký tự và phải có cả chữ hoa, chữ thường, ký tự đặc biệt và số.

☐ Không cần nhiều hơn 8 ký tự.

☐ Lựa chọn những gì phổ biến, dễ nhớ.

☐ Sử dụng tên hoặc số điện thoại của em.

1. Em hãy cho biết, trong các tùy chọn sau tùy chọn nào là mật khẩu mạnh?

☐ passw0rd

☐ Jp\$830?B

☐ 1234

☐ Qwerty

1. Em hãy cho biết, phương pháp truyền thông điện tử nào sau đây là phù hợp trong tình huống không yêu cầu người nhận phải trả lời ngay lập tức?

☐ Gửi thư điện tử (Email)

☐ Tin nhắn văn bản (Text Message)

☐ Nhật ký trực tuyến (Blog)

☐ Tin nhắn tức thời (Instant Message)

1. Em hãy ghép tên dịch vụ thư điện tử ở cột bên trái với nhà cung cấp tương ứng ở cột bên phải.

(1) 		 Google
(2) 		 Yahoo!
(3) 		 Microsoft
(4) 		 Apple

1. Em không nên sử dụng tất cả chữ cái IN HOA trong một bức thư.

☐ True

☐ False

2. Em nên sử dụng tất cả chữ cái IN HOA trong một bức thư.

☐ True

☐ False

3. Khi nhận thư điện tử, bắt buộc em phải trả lời ngay lập tức.

☐ True

☐ False

4. Em không nên mở những bức thư từ địa chỉ lạ, vì trong thư có thể chứa chương trình gây hại cho máy tính của em.

☐ True

☐ False

1. Em hãy cho biết: Phát biểu sau là Đúng hay Sai?

"Em không nên mở những bức thư từ địa chỉ lạ, vì trong thư có thể chứa chương trình gây hại cho máy tính của em."

☐ Đúng

☐ Sai

1. Em hãy cho biết, khi gửi Email cho một người mà người đó là người liên quan trực tiếp đến công việc được nhắc đến trong Email và có trách nhiệm phải trả lời Email, thì em cần nhập địa chỉ Email của người này vào mục nào sau đây?

☐ Mục To – Đến

☐ Mục CC – Bản sao

☐ Mục BCC – Bản sao người ẩn danh

1. Em hãy cho biết, trong các tùy chọn sau tùy chọn nào em sử dụng khi muốn chuyển tiếp toàn bộ nội dung thư được nhận đến một người khác?

☐ Send

☐ Forward

☐ Reply

1. Em hãy ghép các tên các hộp thư ở cột bên trái với chức năng tương ứng ở cột bên phải.

(1) Hộp thư đến (Inbox)

Chứa các thư đã bị xóa

(2) Đã gửi (Sent)

Chứa các thư từ người khác gửi đến

(3) Thư nháp (Draft)

Chứa các thư chưa được gửi đi

(4) Thùng rác (Trash)

Chứa các thư đã gửi

Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn ĐÚNG nếu là thiết bị cần thiết để thực hiện trò chuyện Video (Video Chat), chọn SAI nếu không phải.

1. Webcam/Camera

☐ True

☐ False

2. Loa (Speaker)

☐ True

☐ False

3. Máy in (Printer)

☐ True

☐ False

4. Mic rô (Microphone)

☐ True

☐ False

1. Em hãy cho biết, tùy chọn nào sau đây là phương tiện truyền thông điện tử có hạn chế về số lượng kí tự?

☐ Tin nhắn tức thời (Instant Message)

☐ Gửi thư điện tử (Email)

☐ Tin nhắn văn bản (Text Message)

☐ Các trang mạng xã hội (Social Media Site)

1. Em hãy cho biết, tùy chọn nào sau đây là nhược điểm của việc sử dụng tin nhắn tức thời so với gửi thư điện tử?

☐ Tin nhắn tức thời khá chậm

☐ Tin nhắn tức thời yêu cầu cả hai người đều phải trực tuyến cùng lúc

☐ Tin nhắn tức thời có quá nhiều tin rác

☐ Tin nhắn tức thời chỉ được sử dụng để giải trí